TUẦN 4 .

Tập đọc - Kể chuyện

Tiết 25 + 26 : NGƯỜI MẸ

I. Mục tiêu:

* Đọc: - Đọc lưu loát trôi chảy toàn bài, nghỉ hơi, phân biệt lời nhân vật (bà mẹ, Thần Đêm Tối, bụi gai, hồ nước, Thần Chết) với lời người dẫn chuyện.

- Hiểu: . Từ : mấy đêm rằm, thiếp đi, khẩn khoản, lã chã .

. ND: Người mẹ rất yêu con. Vì con, người mẹ có thể làm tất cả (TLCHSGK)

* Kể chuyện :

- Bước đầu biết cùng các bạn dựng lại câu chuyện theo cách phân vai giọng điệu phù hợp với từng nhân vật

* GDKNS : Hiểu người con phải biết ơn công lao và sự hi sinh của mẹ cho con cái, người mẹ chấp nhận gian khổ, hi sinh thân mình để cứu con.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV : Tranh minh hoạ bài đọc, GA ĐT

- HS : SGK

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Tổ chức: 2. Kiểm tra bài cũ - Đọc thuộc lòng bài: Quạt cho bà ngủ. 3. Bài mới:* Giới thiệu bài. a. Hoạt động 1: Luyện đọc - GV đọc toàn bài - HD HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ * Đọc từng câu - Chú ý các từ khó đọc * Đọc từng đoạn trước lớp - Giải nghĩa các từ chú giải cuối bài * Đọc từng đoạn trong nhóm * Các nhóm thi đọc. b. Hoạt động 2: HD tìm hiểu bài. - Kể vắn tắt chuyện xảy ra ở đoạn 1 - Người mẹ đã làm gì để bụi gai chỉ đường cho bà ? - Bà mẹ đã làm gì để hồ nước chỉ đường cho bà ?	- Hát - 3 HS đọc - Nhận xét - Theo dõi SGK, đọc thầm - HS đọc nối tiếp câu. - HS đọc nối tiếp 4 đoạn của chuyện - Đọc nhóm đôi - Nhận xét bạn đọc cùng nhóm - Đại diện nhóm thi đọc. * HS đọc thầm và TLCH - HS kể vắn tắt chuyện sảy ra ở đoạn 1 - Bà mẹ chấp nhận yêu cầu của bụi gai, ôm ghì bụi gai vào lòng sưởi ấm, làm nó đâm chồi, nảy lộc và nở hoa … - Bà mẹ đồng ý cho hồ nước đôi mắt. Bà

- Thái độ của thần chết thế nào khi thấy người mẹ ? - Người mẹ trả lời như thế nào ? * KNS: Vì sao bà mẹ đồng ý làm nhiều việc khó khăn, nguy hiểm cho chính mình? - Nêu nội dung câu chuyện c. Hoạt động 3: . Luyện đọc lại - GV đọc lại đoạn 4 - Hướng dẫn HS đọc phân vai - Nhận xét, bình chọn bạn đọc tốt nhất d. Hoạt động 4: Kể chuyện * GV nêu nhiệm vụ * HD HS dựng lại câu chuyện theo vai - HD đóng vai các nhân vật theo trí nhớ không nhìn sách, có thể kèm động tác… - Nhận xét bình chọn nhóm đóng vai các nhân vật tốt nhất. 4. Các hoạt động nối tiếp: - Qua câu chuyện, em hiểu gì về tấm lòng người mẹ ? Em phải làm gì để cha mẹ vui lòng? - Nhận xét giờ học và nhắc nhở học sinh tập kể chuyện cho người thân nghe.	khóc đến nỗi đôi mắt theo dòng lệ rơi xuống hồ, hoá thành hai hòn ngọc. - Thần Chết ngạc nhiên không hiểu vì sao người mẹ có thể tìm đến tận nơi mình ở - Người mẹ trả lời vì bà là mẹ - Người mẹ có thể làm tất cả vì con… + Đọc thầm toàn bài và trả lời. - Người mẹ có thể hi sinh tất cả vì con - Đọc phân vai theo nhóm 6 - HS đọc theo vai trước lớp. - Học sinh lắng nghe - Tự lập nhóm và phân vai - Thi dựng lại chuyện theo vai - Nhận xét và bình chọn bạn kể hay

hoc360.net

Toán

Tiết 16: LUYỆN TẬP CHUNG

I. Mục tiêu:

- Củng cố cách tính cộng trừ các số có ba chữ số cách tính nhân chia trong bảng đã học.
- Củng cố cách, giải toán có lời văn (liên quan đến so sánh hai số hơn kém nhau một số đơn vị)

II. Đồ dùng dạy học:

- GV : Vẽ mẫu bài 5 (giấy to)
- HS : SGK

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Tổ chức: 2. Kiểm tra bài cũ 3. Bài mới:* Giới thiệu bài. a. Hoạt động 1: Luyện tập * Bài 1: Đặt tính rồi tính 415 + 415 356 – 156 162 + 370 - Nêu cách đặt tính và thứ tự thực hiện phép tính? * Bài 2: Tìm x - x là thành phần nào của phép tính? - Muốn tìm thừa số ta làm ntn? - Muốn tìm SBC ta làm ntn? - Yêu cầu lớp làm vở, 2 em làm bảng lớp. a) x x 4 = 32 b) x : 8 = 4 - Chấm một số bài.Gọi nhận xét bài trên bảng. - Nhận xét. Bài 3: Tính - Nêu thứ tự thực hiện biểu thức? - Chấm chữa bài. Bài 4: Giải toán - Đọc đề? Tóm tắt? - Chấm bài, nhận xét *Trò chơi: Dành cho HSNK - Tìm các phép tính nhân có tích bằng 20; 30; 35 ;	-Hát - HS làm bảng + nháp. - HS chữa bài. - x làthừa số chưa biết và số bị chia - Muốn tìm thừa số chưa biết ta lấy tích chia cho thừa số kia - Muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với số chia. - Làm bài vào vở a) x x 4 = 32 b) x : 8 = 4 x = 32 : 4 x = 4 x 8 x = 8 x = 32 - Tính từ trái sang phải. - Làm bài vào vở - 1 HS chữa bài a) 5 x 9 + 27 = 45 + 27 = 72 b) 80 : 2 – 13 = 40 - 13 = 27 Bài giải Thùng thứ hai nhiều hơn thùng thứ nhất số dầu là: 160 - 125 = 35(l) Đáp số: 35 lít dầu * Tìm nhanh ra nháp: - 20x1=20;1x20 =20; 4 x5 =20; 5x4 =20...

45? - Tìm các phép tính chia trong bảng chia có thương bằng 5; 4? 4 . Hoạt động nối tiếp: - Đọc bảng nhân, chia 2, 3, 4, 5 ? - Nhận xét giờ học	- 10 : 2= 5; 20: 4 =5;15:3 =5;25:5 =5… - Đọc bảng nhân, chia

Đạo đức

Tiết 4: GIỮ LỜI HỨA (tiếp)

I. Mục tiêu:

- Tiếp tục củng cố cho HS hiểu được giữ lời hứa. Biết giữ lời hứa với bạn bè và mọi người. Quý trọng những người biết giữ lời hứa
- Có thói quen giữ lời hứa với mọi người
- Biết trân trọng những người biết giữ lời hứa

* KNS: Thương lượng với người khác để thực hiện được lời hứa của mình. Đảm nhận trách nhiệm về việc làm chủ của mình.

II. Đồ dùng dạy học: - GV : - Các tấm bìa màu xanh, đỏ trắng

- HS : - Vở bài tập Đạo Đức

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò

hoc360.net

1. Tổ chức: 2. Kiểm tra bài cũ 3. Bài mới:* Giới thiệu bài. a. Hoạt động 1: Thảo luận trong nhóm đôi - Nêu rõ yêu cầu của bài - Gọi 1 số nhóm trao đổi trước lớp - Chốt ý đúng: 2 câu đầu điền Đ 2 câu sau điền S b. Hoạt động 2: Đóng vai * KNS: Thương lượng với người khác để thực hiện được lời hứa của mình. - Chia nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm thảo luận chuẩn bị đóng vai: - Em đã hứa với bạn làm một việc gì đó nhưng sau đó em hiểu ra việc làm đó sai, em sẽ làm gì khi đó? - GV: Em cần xin lỗi bạn, giải thích rõ việc làm đó là sai và khuyên bạn không nên làm. c. Hoạt động 3: Bày tỏ ý kiến * KNS: Đảm nhận trách nhiệm về việc làm chủ của mình. - Nêu từng ý kiến, quan điểm liên quan đến việc giữ lời hứa - Nêu ý kiến đúng . 4.Hoạt động nối tiếp: - Nhận xét tiết học. - Thực hiện giữ lời hứa trong cuộc sống.	- Kết hợp với bài học - Mở vở bài tập Đạo Đức - Đọc kĩ các hành vi và lựa chọn đúng sai, suy nghĩ cách giải thích của mình - 1 số nhóm trao đổi trước lớp - HS khác nhận xét, góp ý - Các nhóm thảo luận chuẩn bị đóng vai - Một số nhóm trình bày, lớp nhận xét bổ sung - Bày tỏ ý kiến bằng cách giữ thẻ màu đỏ (đồng ý), màu xanh (không đồng ý), màu trắng (lưỡng lự) .

hoc360.net

Tự nhiên và Xã hội

Tiết 7 : HOẠT ĐỘNG TUẦN HOÀN

I. Mục tiêu:

- Biết tim luôn đập để bơm máu đi khắp cơ thể. Nếu tim ngừng đập máu không lưu thông được trong các mạch máu, cơ thể sẽ chết.
- Chỉ được đường đi của máu trong sơ đồ vòng tuần hoàn lớn và vòng tuần hoàn nhỏ(HS NK)
- GD học sinh biết bảo vệ cơ thể mình.

II. Đồ dùng dạy học: - GV : Hình vẽ SGK, sơ đồ 2 vòng tuần hoàn

- HS : SGK

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Tổ chức: 2. Kiểm tra bài cũ - Máu gồm những thành phần nào ? - Cơ quan tuần hoàn gồm những gì ? 3. Bài mới:* Giới thiệu bài. a. HĐ1 : Thực hành + Làm việc cả lớp - GV HD HS : áp tai vào ngực của bạn để nghe tim đập và đếm số nhịp đập của tim trong 1 phút - Đặt ngón trỏ và ngón giữa của bàn tay phải lên cổ tay trái của mình hoặc của bạn đếm số nhịp mạch đập trong 1 phút + Làm việc theo cặp + Làm việc cả lớp - Các em đã nghe thấy gì khi áp tai vào ngực của bạn mình ? Khi đặt mấy đầu ngón tay lên cổ tay mình hoặc tay bạn, em cảm thấy gì ? * GVKL: SGK b. HĐ2 : Làm việc với SGK + Làm việc theo nhóm - GV gợi ý : Chỉ động mạch, tĩnh mạch và mao mạch trên sơ đồ. Nêu chức năng của từng loại mạch máu. Chỉ và nói đường đi của máu trong vòng tuần hoàn nhỏ. Vòng tuần hoàn nhỏ có chức năng gì ? Chỉ và nói đường đi của vòng tuần hoàn lớn. Vòng tuần hoàn lớn có chức năng gì ? + Làm việc cả lớp * GVKL: SGK c. HĐ3 : Chơi trò chơi ghép chữ vào hình + Phát mỗi nhóm một bộ đồ chơi gồm sơ đồ hai vòng tuần	- HS trả lời - Nhận xét - 1 số HS lên làm mẫu - Từng cặp HS thực hành như HD - HS trả lời câu hỏi - Làm việc theo nhóm nhỏ, trả lời theo gợi ý của GV - Đại diện nhóm lên chỉ vào sơ đồ và trả lời câu hỏi - Các nhóm khác bổ sung

hoàn v à phiếu rời ghi tên các loại mạch máu của 2 vòng tuần hoàn +Các nhóm thực hành chơi 4. Hoạt động nối tiếp : - GV nhận xét tiết học.	- Các nhóm thi đua ghép chữ vào hình. Nhóm nào xong trước dán sản phẩm của mình lên . - HS nhận xét.

Tiếng việt+

Tiết 7: LUYỆN TẬP VỀ VIẾT ĐƠN

I. Mục tiêu:

- Dựa theo mẫu đơn của bài tập đọc Đơn xin vào Đội, mỗi HS viết được 1 lá đơn xin vào đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
- Rèn k/năng viết đơn cho HS.
- GD HS yêu thích học TViệt.

II. Đồ dùng: VBTTV

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Tổ chức: 2. Kiểm tra bài cũ - Kiểm tra vở của HS viết đơn xin cấp thẻ đọc sách - Nói những điều em biết về Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. 3. Bài mới:* Giới thiệu bài. HD HS làm bài tập - Phần nào trong đơn được viết theo mẫu, phần nào không nhất thiết phải hoàn toàn như mẫu ? Vì sao ? + GV chốt lại : Lá đơn phải trình bày theo mẫu - Mở đầu đơn phải viết tên Đội . Địa điểm, ngày, tháng, năm viết đơn . Tên của đơn . Tên người hoặc tổ chức nhận đơn . Họ tên và ngày tháng năm sinh của người viết đơn, HS lớp nào, ... Trình bày lí do viết đơn . Lời hứa của người viết đơn . Chữ kí, họ tên người viết đơn - GV khen ngợi đặc biệt những HS viết được	- HS nộp vở - HS nói - Nhận xét bạn - Đọc yêu cầu BT: Dựa theo mẫu đơn đã học, em hãy viết đơn xin vào Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh - HS phát biểu - HS viết đơn vào VBTTV - 1 số HS đọc đơn - Nhận xét đơn của bạn

những lá đơn đúng là của mình. 4. Hoạt động nối tiếp : - GV nhận xét tiết học.	

Toán

Tiết 17: KIỂM TRA

(Đề bài và đáp án chung trong tổ)

I. Mục tiêu:

- Kiểm tra kỹ năng thực hiện phép cộng , phép trừ các số có 3 chữ số.(có nhớ 1 lần) . Khả năng nhận biết số phần bằng nhau của đơn vị (dạng $\frac{1}{2}$; $\frac{1}{3}$; $\frac{1}{4}$; $\frac{1}{5}$).

Giải bài toán có một phép tính; tính độ dài đường gấp khúc 9 trong PV các số

- Rèn kĩ năng làm bài đúng, nhanh
- Có ý thức tự giác làm bài nghiêm túc.

II.Đồ dùng dạy học:

- GV : Đề bài
- HS : Bút , thước kẻ, vở nháp

III. Các hoạt động dạy học :

1. Tổ chức:

- Kiểm tra sĩ số

2. Bài mới:

* GV giao đề
* HS làm bài vào giấy kiểm tra
- Bao quát chung nhắc nhở các em tư thế ngồi, ý thức làm bài

IV. Hoạt động nối tiếp:

- Thu bài
- GV nhận xét giờ

hoc360.net

BÀI KIỂM TRA
Môn : Toán – Lớp 3
(Thời gian: 35 phút)

Họ và tên học sinh: ..... Lớp : .....

Nhận xét của giáo viên: .....

.....

.....

.....

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM:
Khoanh tròn vào phương án trả lời đúng nhất.

Câu 1: Số 170 đọc là:

A. Một bảy không. B. Mười bảy. C. Mười bảy chục. D. Một trăm bảy mươi.

Câu 2: Số "Bốn trăm hai mươi lăm" viết là:

A. 425. B. 4205. C. 452. D. 254.

Câu 3: 605 - 261 = ?

A. 464. B. 344. C. 444. D. 434.

Câu 4: 162 + 450 = ?

A. 512. B. 612. C. 510. D. 610.

Câu 5: 5 x 3 + 10 = ?

A. 150. B. 25. C. 18. D. 52.

Câu 6: 4 x 7 + 222 = ?

A. 240. B. 250. C. 402. D. 502.

Câu 7: Chu vi hình vuông ABCD (như hình vẽ) là:

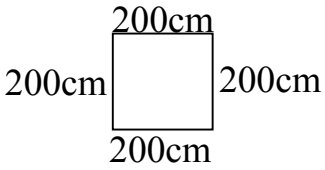

A. 400 cm. C. 800 cm.
B. 600 cm. D. 200 cm.

Câu 8: Điền dấu (>, <, =) vào chỗ chấm:

4 x a ..... a x 5 (với a>0)

A. > B. < C. =

Câu 9: Hình bên có bao nhiêu hình tam giác?

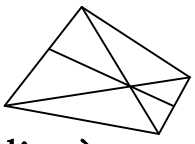

A. 6 hình. C. 8 hình.
B. 12 hình. D. 10 hình.

Câu 10 : Một đoạn dây dài 650cm, người ta cắt đi 245 cm. Đoạn dây còn :

A. 415 cm. B. 305 cm. C. 405 cm. D. 410 cm.

***** **Câu 11 :** Một cửa hàng buổi sáng bán được 525 kg gạo, buổi chiều bán được ít hơn buổi sáng 135 kg. Hỏi buổi chiều cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

A. 660 kg. B. 390 kg. C. 490 kg. D. 650 kg.

**** **Câu 12 :** Với ba số: 542; 500; 42 và các dấu +, - , = viết được các phép tính:

A. 500 + 42 = 542. B. 542 - 42 = 500. C. 542 - 500 = 42. D. Cả A, B, C đúng

B. PHẦN TỰ LUẬN.

Bài 1: Đặt tính rồi tính

452 + 317 768 – 254 548 + 236 972 – 729

Bài 2: Thùng to chứa được 200 lít dầu, thùng bé chứa được 120 lít dầu. Hỏi thùng bé chứa ít hơn thùng to bao nhiêu lít dầu?

****** Bài 3:** Hãy điền dấu, số để được phép tính đúng

5 .... 7 .....12 .....35 = ...

Toán +

Tiết 7 : LUYỆN TẬP VỀ GIẢI TOÁN CÓ LỜI VĂN

I. Mục tiêu:
- Củng cố cách giải toán có lời văn.
- Rèn kĩ năng thực hiện tính và trình bày lời giải bài toán.
- Giáo dục học sinh tư duy độc lập.

II. Đồ dùng dạy học:
+ Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Tổ chức: 2. Kiểm tra bài cũ 3. Bài mới:* Giới thiệu bài. a. Hoạt động 1: HD HS làm bài tập *Bài 1: Một tấm vải dài 355m. Cô thợ may cắt ra 158m. Hỏi tấm vải còn lại dài bao nhiêu mét? - Nêu bài toán? - Bài toán cho biết gì? - Hỏi gì? Muốn biết còn lại bao nhiêu mét vải ta làm thế nào? *Bài 2: Lớp 3A xếp thành 8 hàng, mỗi hàng có 4 học sinh. Hỏi lớp 3A có bao nhiêu học sinh? - Yêu cầu tóm tắt bài toán - Làm bài vào vở - Nhận xét, chữa bài h/s	+ Đọc đề toán. - Cho biết tấm vải dài 355m. Cắt ra 158m. - Hỏi còn lại bao nhiêu mét vải. -1hs lên bảng. Làm bài vào vở nháp - Chữa bài. Bài giải. Tấm vải còn lại số mét là: 355 – 158 = 197 (m) Đáp số: 197 m + Làm bài vào vở - HS chữa bài .Nhận xét Bài giải Lớp 3A có số học sinh là: 4 x 8 = 32 (học sinh) Đáp số: 32 học sinh

*Bài 3: Quãng đường AB 650m. Quãng đường BC dài 275 m. Hỏi quãng đường AC dài bao nhiêu mét - Đọc đề ?Tự phân tích bài toán - Yêu cầu làm vở. - Đổi vở kiểm tra - Nhận xét *Bài 4: Dành cho HSNK Tổng của hai số là số lớn nhất có ba chữ số khác nhau. Một trong hai số đó là số lẻ nhỏ nhất có ba chữ số. Tìm số kia? - Hướng dẫn thực hiện. - Nhận xét, chọn bạn có nhiều cách giải nhất. - Chọn cách giải ngắn gọn dễ nhất. 4. Hoạt động nối tiếp: * Nhận xét giờ * Dặn dò: Ôn bài.	+ Đọc đề, phân tích bài toán. - Tự giải vào vở - Đổi vở kiểm tra bài Bài giải Quãng đường AC dài số mét là: 650 + 275 = 925(m) Đáp số: 925(m) Bài 4: - Đọc đề.Tìm các cách giải (thi xem ai tìm được nhiều cách nhất) Bài giải Tổng của hai số đó là 987 Số lẻ nhỏ nhất có ba chữ số: 101 Số kia là: 987 – 101 = 886 Đáp số: 886 - Học sinh nghe.

Toán

Tiết 18 : BẢNG NHÂN 6

I. Mục tiêu: - Bước đầu thuộc bảng nhân 6.

- Rèn kĩ năng ghi nhớ nhanh bảng nhân 6 và giải bài toán bằng phép nhân.
- Giáo dục h/s vận dụng bảng nhân 6 vào kĩ năng tính toán của mình.

II. Đồ dùng dạy học: - GV : Các tấm bìa , mỗi tấm có 6 chấm tròn, Phiếu học tập ghi bài 3.

- HS : SGK

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Tổ chức: 2. Kiểm tra bài cũ 3. Bài mới:* Giới thiệu bài. a. HĐ 1 : Lập bảng nhân 6 - Lấy 1 tấm bìa: Có 6 chấm tròn lấy 1 lần được mấy chấm tròn? Viết ntn? - Lấy 2 tấm bìa: Có 2 tấm bìa, mỗi tấm có 6 chấm tròn, 6 chấm tròn được lấy mấy lần? Viết như thế nào? - Tương tự với các phép tính khác để hoàn thành bảng nhân 6. - Hai tích liền nhau trong bảng nhân 6 hơn kém nhau bao nhiêu đơn vị ? - Đọc bảng nhân 6 (đọc xuôi, ngược) - Che 1 số kết qủa yêu cầu HS đọc HĐ2: Thực hành Bài 1:Tính nhẩm	- Hát - Nêu và viết phép nhân 6 x 1 = 6 6 x 2 = 12 6 x 3 = 18 6 x 4 = 24 ..... 6 x 10 = 60 6 đơn vị Cả lớp đọc - cá nhân đọc - Nêu miệng kết quả

Bài 2: - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Yêu cầu làm vở - Chấm bài, nhận xét Bài 3: Treo bảng phụ - Dãy số có đặc điểm gì ? **6 12 18 36 60** - Yêu cầu 1 em lên làm bảng. Lớp làm phiếu HT - Chấm, chữa bài * Bài 4: Dành cho HSNK: Mẹ cho hai anh em Tùng mỗi người 6 quyển vở. Hỏi mẹ đã mua bao nhiêu quyển vở ? 4. Hoạt động nối tiếp: * Trò chơi : Truyền điện * GV nhận xét giờ học.	- Lần lượt học sinh nêu kết quả - Cho biết mỗi thùng có 6l dầu - Hỏi năm thùng như thế có tất cả bao nhiêu lít dầu. - Làm bài vào vở Bài giải Năm thùng có số dầu là: 6 x 5 = 30(l) Đáp số: 30 lít dầu. - Mỗi số đứng liền nhau hơn kém nhau 6 đơn vị - 1 em lên bảng làm. Giải vào phiếu - Đổi phiếu nhận xét Mẹ đã mua số vở là: 6 x 2 = 12 (quyển) Đáp số: 12 quyển vở - HS chơi để ôn lại bảng nhân 6.

Chính tả (Nghe - viết)
Tiết 27: NGƯỜI MẸ

I. Mục tiêu:
- Nghe - viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. Làm đúng bài tập 2 phần a, Bài tập 3.
- Rèn kỹ năng nghe, viết, kỹ năng trình bày bài văn xuôi.
- Giáo dục học sinh ý thức rèn chữ viết.

II. Đồ dùng dạy học:
- GV : Bảng phụ viết nội dung bài tập 2
- HS : Vở chính tả, VBT

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

	Hoạt động của trò
1. Tổ chức 2. Kiểm tra bài cũ - Viết: ngắc ngứ, ngoặc kép, trung thành, chúc tụng,... 3. Bài mới: * Giới thiệu bài. a. Hoạt động 1: Hướng dẫn nghe - viết	- 2 HS viết bảng - Nhận xét .

* Hướng dẫn HS chuẩn bị - GV đọc mẫu đoạn viết. - Đoạn văn có mấy câu ? - Tìm các tên riêng trong bài chính tả - Các tên riêng ấy được viết như thế nào ? - Trong đoạn văn có những dấu câu nào? * GV đọc cho HS viết bài - Uốn nắn tư thế ngồi cho HS * Chấm, chữa bài - Chấm 5, 7 bài - Nhận xét bài viết của HS b. Hoạt động 2: HD HS làm bài tập chính tả * Bài tập 2 (lựa chọn) - Đọc yêu cầu của bài - Nhận xét, đánh giá * Bài tập 3 (lựa chọn) - Đọc yêu cầu bài tập phần a ***HS NK*** : làm cả phần b - Nhận xét, chữa bài, chốt kết quả đúng. 4. Hoạt động nối tiếp: - GV nhận xét giờ học, tuyên dương các em viết đẹp. - Nhắc nhở HS còn viết sai chính tả sửa lỗi.	 - 3 HS đọc đoạn viết, cả lớp theo dõi - Đoạn văn có 4 câu - Thần chết, Thần Đêm Tối - Viết hoa chữ cái đầu mỗi tiếng - Dấu chấm, dấu hai chấm, dấu phẩy + Viết bài vào vở + Điền vào chỗ trống d hay r - Làm VBT, đổi vở chữa bài Hòn gì bằng đất nặn ra Xếp vào lò lửa nung ba bốn ngày Khi ra, da đỏ hây hây Thân hình vuông vắn đem xây cửa nhà. - Lớp nhận xét + 2 em đọc rồi lớp làm vở bài tập - 3, 4 em làm bảng. Lớp nhận xét

<u>Thể dục</u>

Tiết 7: ÔN ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ

TRÒ CHƠI: " THI XẾP HÀNG "

I. <u>Mục tiêu</u>

- Ôn tập hợp hàng ngang, dóng hàng,điểm số, quay phải, quay trái. Yêu cầu thực hiện được động tác ở mức độ tương đối chính xác.

Học trò chơi : Thi xếp hàng. Yêu cầu biết cách chơi và chơi tương đối chủ động.

- Kỹ năng nghe, đi , chơi trò chơi.
- GD học sinh tích cực tham gia HĐTDT

II. <u>Địa điểm, phương tiện</u>

Địa điểm : Trên sân trường, vệ sinh sạch sẽ

Phương tiện : Còi, kẻ sân

III. <u>Nội dung và phương pháp lên lớp</u>

Thời	Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò

lượng		
3 - 4 '	1. Phần mở đầu + GV phổ biến ND, YC giờ học - Giậm chân tại chỗ, vỗ tay và hát - Chạy chậm 1 vòng sân 100-120m	- Lớp trưởng tập hợp lớp, báo cáo - Giậm chân tại chỗ, vỗ tay theo nhịp và hát - Chạy chậm theo địa hình tự nhiên
20 - 22 '	2. Phần cơ bản + Ôn đứng nghiêm, nghỉ, quay phải, trái; điểm số từ 1 đến hết - Ôn tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số, quay phải, quay trái - Chia tổ tập luyện do tổ trưởng điều khiển, các em thay nhau chỉ huy, GV quan sát sửa sai, nhận xét + Học trò chơi : Thi xếp hàng nhanh - GV Nêu tên trò chơi - HDND trò chơi và cách chơi hướng dẫn cách chơi, luật chơi.Cho HS học thuộc vần điệu. - Cho học sinh chơi thử	 - Thi đua giữa các tổ - Học thuộc vần điệu của trò chơi - Chia thành các đội tương đối đều nhau - Chơi thử 1, 2 lần - Cả lớp cùng chơi - Chạy chậm trên địa hình tự nhiên + Đi thường theo vòng tròn, vừa đi vừa thả lỏng. 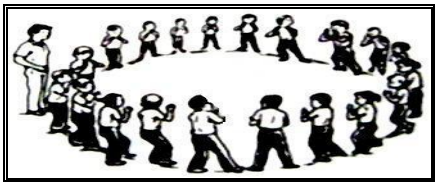
4 - 5 '	3. Phần kết thúc - Đánh giá và nhận xét giờ học - Về nhà ôn một số động tác ĐHĐN	

Tập đọc

Tiết 28: ÔNG NGOẠI

I. Mục tiêu:

- Biết đọc đúng các kiểu câu, bước đầu phân biệt được lời dẫn chuyện và lời nhân vật.
- Hiểu nội dung: Ông hết lòng chăm lo cho cháu, cháu mãi biết ơn ông - người thầy đầu tiên của cháu trước ngưỡng cửa trường tiểu học(Trả lời được các câu hỏi trong SGK)
- Giáo dục học sinh biết yêu quý ông bà, cha mẹ

*KNS: Trình bày suy nghĩ.

II. Đồ dùng dạy học : - HS : SGK